TÒA ÁN NHÂN DÂN **T PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **72**/2019/QĐST- DS	*Tuyên Quang, ngày 16 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Th- ờng vụ Quốc hội khoá 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2019, về việc các đ- ơng sự thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 49/2019/TLST- DS, ngày 19 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự đ- ợc ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đ- ơng sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh **Trần V T**, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn H 2 (nay thôn 04), xã L , thành phố T, tỉnh T

- *Bị đơn:* Anh **Đoàn N A,** sinh năm 1991

Đơn vị công tác: Trung đoàn A, Sư đoàn 316, Quân khu 2- Bộ Quốc Phòng.

Địa chỉ: Xã L, thành phố T, tỉnh T

2. Anh Đoàn N A có nghĩa vụ thanh toán cho anh Trần V T số tiền gốc là **25.000.000đồng** *(Hai mươi lăm triệu đồng).* Thời hạn thanh toán chậm nhất vào ngày 28 tháng 9 năm 2019.

Tr- ờng hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả t- ơng ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền đ- ợc thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

*** Về án phí:** Anh Đoàn N A phải chịu án phí dân sự có giá ngạch của vu án là **625.000đồng** *(Sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng).*

Anh Trần V T không phải chịu án phí của vụ án và được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.000.000đồng *(Một triệu đồng)* theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000338 ngày 18 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7[a] và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang (02 bản);
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang (để TH);
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ VA+ TA

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hương Giang